

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML23B4** Năm học: **24-25**
Mã MH/MĐ: **MD04281** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thực tập tốt nghiệp**
Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202054151	Trương Thanh	Bình	03/08/2008			6	6.0				6.0		6.0
2	2355202054153	Nguyễn Hoàng	Danh	09/08/2008			8	8.0				8.0		8.0
3	2355202054154	Nguyễn Đoàn Quốc	Duy	19/08/2008			7	7.0				7.0		7.0
4	2355202054155	Nguyễn Quốc	Hậu	03/01/2008			6	6.0				6.0		6.0
5	2355202054157	Ngô Hoang	Huy	14/04/2008			5	5.0				5.0		5.0
6	2355202054159	Nguyễn Hoàng	Khang	27/10/2008			3	3.0				CT		1.2
7	2355202054161	Mai Hồng	Khanh	12/09/2008			5	5.0				5.0		5.0
8	2355202054162	Nguyễn Đăng	Khoa	20/12/2003			6	6.0				6.0		6.0
9	2355202054163	Nguyễn Tiến	Khoa	12/04/2008			7	7.0				7.0		7.0
10	2355202054164	Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/07/2008			7	7.0				7.0		7.0
11	2355202054165	Trần Nguyễn Si	Luân	29/09/2008			7	7.0				7.0		7.0
12	2355202054166	Đặng Gia	Minh	16/09/2008			5	5.0				5.0		5.0
13	2355202054167	Nguyễn Lê Nhựt	Nam	24/06/2001			2	2.0				CT		0.8
14	2355202054168	Nguyễn Tín	Nguyên	22/06/2008			6.5	6.5				6.5		6.5
15	2355202054169	Nguyễn Trọng	Nguyên	07/12/2007			6.5	6.5				6.5		6.5
16	2355202054170	Trần Văn Vạn	Phát	17/08/2007			6	6.0				6.0		6.0
17	2355202054172	Nguyễn Văn	Phúc	08/02/2008			7	7.0				7.0		7.0
18	2355202054173	Lê Huy	Phục	19/02/2008			6	6.0				6.0		6.0
19	2355202054174	Trần Văn	Quý	23/09/2008			7	7.0				7.0		7.0
20	2355202054176	Võ Thành	Tâm	10/04/2008			2	2.0				CT		0.8
21	2355202054182	Thái Minh	Tường	14/09/2008			7	7.0				7.0		7.0
22	2355202054183	Trần Sao	Vàng	01/11/2006			8.5	8.5				8.5		8.5
23	2355202054184	Lâm Hòa Phương	Vinh	01/03/2008			2	2.0				CT		0.8
24	2355202054185	Nguyễn Công	Vinh	09/07/2008			2	2.0				CT		0.8

Châu Đốc, ngày 28 tháng 7 năm 2025

TP. Đào tạo Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng